

Số: /NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua Đề án Kiểm chế và đẩy lùi tai nạn giao thông
tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ CHÍN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới;

Thực hiện Quyết định số 2060/QĐ-TTg ngày 12 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045;

Thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện quy định bắt buộc đội mũ bảo hiểm đối với người đi mô tô, xe gắn máy, xe đạp điện;

Thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 23 tháng 9 năm 2025 của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

Xét Tờ trình số 253/TTr-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc thông qua Đề án Kiểm chế và đẩy lùi tai nạn giao thông tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030; Báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 250/BC-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên giải trình, làm rõ một số nội dung thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp thứ chín, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XIV, nhiệm kỳ 2021 - 2026; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Đề án Kiểm chế và đẩy lùi tai nạn giao thông tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030 với các nội dung chính sau:

1. Mục tiêu**a) Mục tiêu tổng quát**

Giảm thiểu tai nạn giao thông một cách bền vững và tiến tới xây dựng xã hội giao thông văn minh, hiện đại và an toàn. Phát huy, bổ sung các giải pháp phù hợp với giai đoạn phát triển mới, bảo đảm tính liên tục, lâu dài, bền vững nhằm duy trì trật tự xã hội trong lĩnh vực giao thông vận tải, bảo đảm an toàn cho người và phương tiện khi tham gia giao thông. Phấn đấu hằng năm giảm tai nạn giao thông từ 5% trở lên trên cả 03 tiêu chí về số vụ, số người chết, số người bị thương. Giảm tối đa tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng trên địa bàn tỉnh.

Xây dựng hệ thống giao thông đồng bộ, hiện đại, khắc phục tình trạng ùn tắc giao thông, ứng dụng công nghệ giao thông thông minh trong điều hành, quản lý. Xây dựng ý thức tự giác chấp hành luật của người tham gia giao thông, văn hóa giao thông trong cộng đồng.

b) Mục tiêu cụ thể

Tiếp tục phấn đấu hằng năm giảm tai nạn giao thông từ 5% trở lên trên cả 03 tiêu chí về số vụ, số người chết, số người bị thương do tai nạn giao thông, đặc biệt chú trọng giảm tai nạn liên quan đến người sử dụng mô tô, xe gắn máy và nguyên nhân từ rượu, bia. Đến năm 2030 giảm tỷ lệ người chết do tai nạn giao thông xuống dưới mức 07 người/100.000 phương tiện; dưới 05 người/100.000 dân. Hạn chế tình trạng ùn tắc giao thông.

Xây dựng ý thức tự giác chấp hành luật của người tham gia giao thông; xây dựng văn hóa giao thông trong cộng đồng; 100% các bậc học phải được tuyên truyền, giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông; 100% người tham gia giao thông được tuyên truyền phổ biến kiến thức, pháp luật về trật tự, an toàn giao thông; 100% người tham gia giao thông bằng mô tô, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện đội mũ bảo hiểm đạt chuẩn kỹ thuật quốc gia.

100% lái xe, phụ xe, quản lý doanh nghiệp vận tải được tập huấn nghiệp vụ vận tải và an toàn giao thông, được khám sức khỏe định kỳ theo quy định.

100% các công trường học nằm trên các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ, các trục đường chính đô thị được tổ chức giao thông khoa học, hợp lý, được lắp đặt các biển báo hạn chế tốc độ phù hợp, đầy đủ công trình, thiết bị phụ trợ đảm bảo an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông.

Xây dựng hệ thống giao thông thông minh, hệ thống giám sát an ninh thông minh tại khu vực đô thị, trên các tuyến giao thông huyết mạch, trực chính đô thị, khu vực có tình hình trật tự, an toàn giao thông phức tạp.

Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong hoạt động bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, đặc biệt là đối với cấp chính quyền cơ sở.

Quy hoạch phát triển mạng lưới kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại; tổ chức giao thông khoa học, hợp lý; rà soát, cải tạo các bất cập về hạ tầng giao thông, kịp thời xóa bỏ các điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông, cải tạo các nút giao trong đô thị nhằm giảm ùn tắc giao thông; xây dựng đường gom, hàng rào ngăn cách để xóa bỏ các đường ngang, lối đi tự mở trái phép qua đường sắt.

2. Giải pháp

a) Giải pháp về công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành

Tiếp tục nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, đặc biệt là Ban An toàn giao thông cấp cơ sở, trách nhiệm của người đứng đầu. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tỉnh Thái Nguyên và các tổ chức thành viên tham gia thực hiện công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông. Thường xuyên chỉ đạo kiện toàn Ban An toàn giao thông các cấp. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số vào công tác quản lý, điều hành hệ thống giao thông; xây dựng cơ sở dữ liệu về an toàn giao thông để điều hành, giám sát giao thông, thống kê tai nạn giao thông và theo dõi, đánh giá tình hình trật tự, an toàn giao thông và tai nạn giao thông. Tăng cường công tác phân cấp, phân quyền và kiểm tra, giám sát.

b) Giải pháp về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông và xây dựng văn hóa giao thông. Áp dụng hình thức tuyên truyền đa dạng, phong phú, phù hợp với từng nhóm đối tượng. Xây dựng và duy trì các mô hình tự quản, các câu lạc bộ, tổ, đội xung kích về an toàn giao thông. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác tuyên truyền, giáo dục an toàn giao thông, chú trọng phát huy vai trò của các cơ quan thông tấn, báo chí, các trang mạng truyền thông xã hội.

c) Giải pháp về kết cấu hạ tầng và tổ chức giao thông

Quy hoạch đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông theo hướng đồng bộ, hiện đại; tập trung nguồn lực để xây dựng, cải tạo, nâng cấp những tuyến giao thông huyết mạch, kết nối vùng, các tuyến đường gắn với các khu du lịch, dịch vụ, nghỉ dưỡng; tiếp tục đầu tư phát triển mạng lưới đường giao thông nông thôn và đảm bảo an toàn giao thông, tập trung nguồn lực đầu tư phát triển mạng lưới đường giao thông nông thôn khu vực phía Bắc tỉnh.

Huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng, nâng cấp các bến xe, điểm đỗ xe tĩnh, bãi đỗ, trạm sạc, trạm dừng nghỉ; củng cố hạ tầng phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu; quan tâm đầu tư xây dựng hệ thống đê, hồ chứa nước, công trình phòng, chống lũ. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số vào quản lý, điều hành hệ thống giao thông.

Thường xuyên rà soát, phát hiện và xử lý kịp thời các điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông đường bộ; bổ sung đầy đủ hệ thống đèn tín hiệu, biển báo giao thông và các công trình bảo đảm an toàn giao thông; xây dựng hệ thống cầu vượt tại các vị trí nút giao thường xảy ra ùn tắc giao thông, cầu vượt dành cho người đi bộ tại các vị trí khu dân cư, trường học; quan tâm công tác quản lý, bảo trì đường bộ; lắp đặt trạm cân điện tử tự động trên các tuyến giao thông; tổ chức giao thông khoa học, hợp lý; cải tạo lại các vị trí nút giao trong đô thị, trên các tuyến giao thông trọng điểm nhằm giảm ùn tắc giao thông.

d) Giải pháp về vận tải và người điều khiển phương tiện

Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh vận tải; ưu tiên đầu tư hỗ trợ phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, quy hoạch, phát triển mạng lưới tuyến xe buýt, quy hoạch dành quỹ đất xây dựng các điểm đầu, điểm cuối, bãi đỗ, trạm sạc, trạm trung chuyển xe buýt; xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ cho vận tải hành khách công cộng; ứng dụng hệ thống giám sát hành trình phương tiện, giám sát hình ảnh và hệ thống quản lý, điều hành của các doanh nghiệp vận tải.

Phát triển dịch vụ vận tải và logistics phù hợp với tiềm năng lợi thế của tỉnh. Quy hoạch đầu tư xây dựng cảng cạn phục vụ phát triển công nghiệp, dịch vụ và logistics, phát triển hạ tầng giao thông vận tải và công nghệ thông tin. Nghiên cứu kết hợp phát triển vận tải đường sắt, đường thủy nội địa để hỗ trợ, giảm gánh nặng cho vận tải đường bộ, giảm ùn tắc giao thông, tai nạn giao thông, hư hỏng cầu đường.

Tăng cường quản lý đối với hoạt động đăng kiểm phương tiện, nâng cao chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe cơ giới; ứng dụng công nghệ hiện đại trong quản lý, giám sát thực hiện kiểm định phương tiện. Tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái xe; sử dụng các thiết bị công nghệ chấm điểm tự động khi sát hạch để bảo đảm tính chính xác, khách quan.

đ) Giải pháp về công tác cưỡng chế thi hành luật

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả và trách nhiệm của lực lượng cảnh sát giao thông và các lực lượng khác trong hoạt động tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm và cưỡng chế thi hành pháp luật. Nâng cao ý thức đạo đức công vụ và ứng xử văn hóa trong thực thi nhiệm vụ.

Tiếp tục hiện đại hóa phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác của các lực lượng thực thi pháp luật trong lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông. Xây dựng trung tâm điều hành giao thông thông minh, trong đó tích hợp hệ thống xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ có kết nối xử lý vi phạm di động, xử lý vi phạm qua hình ảnh và tích hợp với hệ thống quản lý giấy phép lái xe, hệ thống quản lý đăng ký, đăng kiểm phương tiện.

e) Giải pháp về ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số

Ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, giao thông vận tải; Xây dựng trung tâm điều hành giao thông thông minh đảm bảo khả năng thu thập, xử lý và chia sẻ dữ liệu về tình trạng hoạt động theo thời gian thực; ứng dụng AI để phân tích dữ liệu, dự báo tình hình giao thông, tối ưu hóa luồng di chuyển và hỗ trợ ra quyết định, giám sát giao thông.

Tăng cường ứng dụng công nghệ trong công tác quản lý, giám sát, điều hành giao thông vận tải. Tất cả 05 trụ cột về an toàn giao thông đường bộ theo Quyết định số 2060/QĐ-TTg ngày 12 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 (gồm: Quản lý nhà nước, Kết cấu hạ tầng, Phương tiện giao thông, Người tham gia giao thông, Ứng phó sau tai nạn giao thông) đều phải được ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số.

Áp dụng đồng bộ hệ thống quản lý, điều hành giao thông thông minh để đảm bảo việc vận hành, khai thác an toàn mạng lưới giao thông trên địa bàn tỉnh. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn khi đầu tư, xây dựng các hạng mục công trình giao thông để tổ chức giao thông thông minh, nhằm giảm ùn tắc và đảm bảo trật tự, an toàn giao thông.

Nghiên cứu quy hoạch xây dựng theo mô hình phát triển đô thị gắn với giao thông công cộng (TOD - Transit Oriented Development), giao thông kết nối.

g) Giải pháp về cứu hộ, cứu nạn và cấp cứu tai nạn giao thông

Khảo sát, xây dựng mạng lưới các trạm, điểm, chốt sơ cấp cứu tai nạn giao thông trên cơ sở các trạm y tế, trung tâm y tế và thành lập các đội, nhóm sơ cấp cứu tai nạn giao thông. Tăng cường tập huấn kiến thức, kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu cho Cảnh sát giao thông, tuần đường, lái xe, nhân viên Hội Chữ thập đỏ, các tình nguyện viên và người dân sống dọc các tuyến đường.

3. Kinh phí

a) Tổng kinh phí cho thực hiện các nội dung, nhiệm vụ phi công trình và một số công trình cấp bách của Đề án giai đoạn 2026 - 2030 dự kiến là 697,6 tỷ đồng, trong đó:

- Chi phí phục vụ công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông của Ban An toàn giao thông các cấp: 111,8 tỷ đồng.

- Cải tạo các nút giao thông khu vực đô thị: 200 tỷ đồng.

- Xây dựng các trạm kiểm tra tải trọng tự động trên các tuyến giao thông: 85,8 tỷ đồng.

- Xây dựng trung tâm điều hành giao thông và lắp đặt hệ thống camera giám sát giao thông: 250 tỷ đồng (kinh phí đầu tư bằng ngân sách Trung ương).

- Mua sắm trang thiết bị cho lực lượng Công an: 50 tỷ đồng (nguồn kinh phí 70% từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông, đấu giá biển số xe được trích lại cho ngành Công an).

b) Nguồn kinh phí


Nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương theo phân cấp và các nguồn vốn hợp pháp khác.

c) Trong quá trình triển khai thực hiện, Đề án có thể được điều chỉnh cho phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết, định kỳ hằng năm báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, Kỳ họp thứ chín thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2025./. 

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia (Báo cáo);
- Bộ Xây dựng (Báo cáo);
- Bộ Công an (Báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XIV;
- Các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên; Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND. 

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đăng Bình